

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố Huế năm 2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Công điện số 133/CD-TTg ngày 14/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Tiếp tục phát huy tính chủ động, quyết liệt của các sở, ban, ngành, các đơn vị, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 để mang lại nhiều giá trị có tính chất định lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

b) Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các tiện ích của Đề án 06; phát triển, hoàn thiện hệ thống thông tin của Thành phố, ứng dụng Hue-S trên cơ sở kết nối, xác thực, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC), hệ thống định danh và xác thực điện tử.

c) Triển khai hiệu quả các mô hình Đề án 06, nghiên cứu các mô hình, cách làm hay của các địa phương khác để triển khai thí điểm và nhân rộng trên địa bàn mang lại nhiều kết quả tích cực, nổi bật góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh,...

##### 2. Yêu cầu

a) Người đứng đầu các đơn vị, địa phương phải quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06 đối với phát triển kinh tế, xã hội; xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu; thống nhất nhận thức hành động và tổ chức thực hiện bảo đảm nguyên tắc “5 vấn đề - 4 xuyên suốt - 3 giá trị - 2 nhận thức - 1 quyết tâm”; phân công nhiệm vụ cụ thể đảm bảo “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”.

b) Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí, hình thức, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của thành phố.

c) Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, các “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện; tiếp tục cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn và chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

## **II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

a) Tổ chức Hội nghị sơ kết triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn thành phố Huế năm 2024 và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2025 (*hoàn thành trong tháng 3/2025*).

b) Ban hành Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2025; luân phiên làm việc tại các sở, ngành, địa phương để nắm tình hình, kết quả, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chậm tiến độ, không đảm bảo yêu cầu (*tháng 3/2025 ban hành Kế hoạch*).

c) Duy trì tổ chức giao ban, đánh giá, kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 định kỳ và đột xuất để đánh giá thực trạng, chỉ đạo triển khai những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tiếp theo đạt hiệu quả (*thực hiện định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, tổng kết năm và đột xuất*).

d) Hợp nhất Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 thành phố với Ban Chỉ đạo cải cách hành chính thành phố; thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc (*hoàn thành trong Quý I/2025*).

đ) Gắn kết xây dựng Đề án, Chương trình Chuyển đổi số của thành phố với thực hiện Đề án 06. Khi xây dựng các dự án đầu tư công nghệ thông tin phải xác định mục tiêu và thực hiện đánh giá hiệu quả, đo lường và định lượng được cụ thể, không định tính, tránh lãng phí (*thực hiện thường xuyên*).

e) Tăng cường học tập kinh nghiệm, đối ngoại với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, các địa phương được chọn làm điểm các nội dung trong Đề án 06, các địa phương có thành tích cao trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 để nghiên cứu, tiếp thu, đẩy mạnh các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá (*thực hiện thường xuyên*).

### **2. Hoàn thiện pháp lý**

a) Tổ chức triển khai thực hiện Luật Dữ liệu năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành xây dựng Kế hoạch triển khai trong Quý I/2025.

b) Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ, đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

c) Rà soát, đề xuất xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06; trọng tâm là thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

d) Tham gia góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo lộ trình và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP và các Bộ, ngành trung ương.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan:<sup>(1)</sup> Tham gia góp ý dự thảo các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Giao dịch điện tử, Luật Viễn thông; dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ; tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia; <sup>(2)</sup> Tham gia góp ý dự thảo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

- Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham gia góp ý dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham gia góp ý dự thảo các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định quản lý dữ liệu y tế.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan:  
 (1) Tham gia góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ; Thông tư quy định mức thu phí khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; (2) Nghiên cứu, rà soát các quy định Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu theo phương thức đối tác công tư để sửa đổi, bổ sung kịp thời; đảm bảo có các quy định tạo thuận lợi về thủ tục đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển công nghệ mới, công nghệ chiến lược, dịch vụ số và hạ tầng số với các cơ chế ưu đãi vượt trội trong đảm bảo đầu tư, phương án chia sẻ doanh thu, lợi nhuận, chia sẻ rủi ro trong quá trình đầu tư và trong hợp đồng đối tác công tư.

đ) Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền tảng CSDLQG về DC, định danh điện tử của Bộ Công an trong khuôn khổ các chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

a) Tiếp tục thực hiện đạt kết quả nhóm nhiệm vụ, chỉ tiêu chung của các sở, ngành, địa phương:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước.

- 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Đề án 06.

- 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại thành phố; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

b) Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành chính sách thu lệ phí “0 đồng” đối với các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 3/2025.

c) Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ (thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của địa phương).

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương có thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Ngay sau khi các dịch vụ công thiết yếu được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

d) Đảm bảo tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

đ) Nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm cá thể hóa công việc của cán bộ, công chức và viên chức gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng,... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao.

g) Triển khai liên thông dữ liệu cấp giấy chứng sinh, giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Y tế và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Tư pháp.

h) Triển khai sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập và thực hiện các thủ tục về đăng ký tàu cá, khai thác thủy sản.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

i) Triển khai sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, thủ tục hành chính của ngành Thuế.

- Đơn vị thực hiện: Đề nghị Chi cục Thuế khu vực XII chỉ đạo các phòng chức năng, Đội Thuế (thuộc địa bàn thành phố Huế) phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Tài chính.

k) Triển khai các dịch vụ công liên quan đến lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú trên cơ sở khai thác dữ liệu đất đai đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 6/2025.

l) Đối chiếu danh mục 154 thủ tục hành chính có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ,

nghiên cứu, sửa đổi quy trình nghiệp vụ không yêu cầu người dân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp giấy khi đã được cấp trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan; các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

m) Hoàn thiện việc tích hợp giải pháp ký số từ xa trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị cung cấp dịch vụ chữ ký số.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

n) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính từ thành phố về các sở, ngành; từ các sở, ngành về Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và Ủy ban nhân dân cấp xã, đặc biệt là tại các đơn vị vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

#### **4. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội**

a) Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025 (trong đó, đến ngày 30/6/2025, đảm bảo thu nhận định danh điện tử cho tối thiểu 80% doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính đóng trên địa bàn đang hoạt động).

b) Hướng dẫn, thúc đẩy các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử trên địa bàn nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử. Triển khai phương án thực hiện định danh thông tin sàn giao dịch thương mại điện tử, cá nhân kinh doanh trên sàn giao dịch để thống nhất phương án quản lý, truy thu thuế.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Công Thương.

c) Triển khai kế hoạch định danh hóa chất.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Công Thương.

d) Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về định danh địa điểm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

đ) Nghiên cứu, triển khai mô hình chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, thực hiện thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ.

e) Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả, đề ra các giải pháp, lộ trình để triển khai có thực chất, nâng cao hiệu quả các mô hình Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn theo Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 24/10/2023 và Kế hoạch số 169/KH-BCĐ ngày 04/11/2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các mô hình.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Chương trình hành động, Kế hoạch về Chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06 theo 11 tiểu đề án do Bộ Công an đã xây dựng, hướng dẫn, đặc biệt lưu ý các tiểu đề án liên quan đến mô hình du lịch thông minh, định danh địa điểm và các mô hình khác liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Công an thành phố và các sở, ngành, địa phương có liên quan.



- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

## **5. Phục vụ phát triển công dân số**

a) Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp căn cước, đảm bảo 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú trên địa bàn được cấp căn cước theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử đối với 100% công dân đủ điều kiện cư trú trên địa bàn và đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn công dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phối hợp triển khai, mở rộng tích hợp thông tin các loại giấy tờ và tiện ích mới trên ứng dụng VNeID (xác định tình trạng hôn nhân, thông tin thi hành án dân sự, thông tin về ngân hàng, viễn thông, y tế, giáo dục, công ký số tập trung, thông tin về người nộp thuế và triển khai nộp thuế,...).

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Công an.

d) Đẩy mạnh triển khai cấp chữ ký số cho người dân, doanh nghiệp; nghiên cứu, đề nghị các doanh nghiệp cung cấp chữ ký số công cộng có chế độ ưu đãi, miễn phí cấp chữ ký số, nhất là đối với các cơ sở y tế, cán bộ, nhân viên y tế và người bệnh đến khám bệnh tại các cơ sở y tế.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

## **6. Về chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu**

a) Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện xây dựng dữ liệu chuyên ngành và dữ liệu quốc gia khác phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về DC. Tập trung vào CSDLQG về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập; CSDLQG về Khoa học và công nghệ; CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án; CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân; CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp,

thống kê tội phạm; CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; CSDL của ngành Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành được giao nhiệm vụ xây dựng, thu thập, quản lý dữ liệu.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình Đề án 06 và hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan.

b) Rà soát, đối soát, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu của các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với CSDLQG về DC (*dữ liệu đăng ký doanh nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức; thủ tục hành chính; bảo hiểm; thuế; tài chính; đất đai; xây dựng; lao động việc làm; giáo dục nghề nghiệp;...*).

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, Tổ công tác Đề án 06 cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Thực hiện đối soát, xác thực thông tin thuê bao di động với CSDLQG về DC (do sử dụng thông tin hộ chiếu và CMND quân đội).

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, Công an thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

## **7. Đảm bảo hạ tầng, đường truyền và an ninh an toàn bảo mật hệ thống**

a) Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ; khắc phục những tồn tại, hạn chế về an ninh, an toàn hệ thống thông tin theo yêu cầu của các Đoàn kiểm tra.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Công an thành phố và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đảm bảo các điều kiện kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố với CSDLQG về DC; Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an ninh, an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin kịp thời.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **8. Phục vụ chỉ đạo, điều hành**

a) Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố với Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, Trung tâm Dữ liệu quốc gia để phân tích các dữ liệu, dự báo tình hình phục vụ chỉ đạo, điều hành và xây dựng, hoạch định chính sách phát triển kinh tế, xã hội, phòng chống tội phạm trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Công an thành phố, Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2025.

b) Nghiên cứu, đặt yêu cầu cung cấp, phân tích dữ liệu, đánh giá tình hình biến động của các lĩnh vực phục vụ tham mưu, hoạch định chính sách trên nền tảng dữ liệu liên quan đến dân cư.

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, địa phương cần phân tích tình hình.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu phân tích, đánh giá tình hình.

c) Xây dựng phương án đảm bảo nguồn nhân lực và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06; đánh giá hiệu quả và tiếp tục nâng cao hiệu quả tổ chức đào tạo trên nền tảng trực tuyến mở để 100% cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương và người dân nâng cao kiến thức, kỹ năng số, an ninh an toàn thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công việc, lao động, học tập, tiết kiệm chi phí đào tạo.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## 9. Công tác tuyên truyền

a) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06, nhất là quy định của Luật Dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, các tiện ích của tài khoản định danh điện tử; cách thức sử dụng, khai thác các tiện ích của ứng dụng VNeID, Hue-S bằng nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại Bộ phận một cửa, trên màn hình led,...).

- Đơn vị chủ trì: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương; cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử, thanh toán tiền mặt sang thanh toán qua tài khoản, ví điện tử. Tiếp tục phát huy hiệu quả các điểm phục vụ bưu chính và các Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND thành phố, Công an thành phố, Bưu điện thành phố và các sở, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Đề án 06 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2025 của các sở, ngành, địa phương có liên quan. Ngoài ra, được huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2025.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung và phân công thực hiện nêu tại mục II, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2025 gửi về Công an thành phố **trước ngày 20/3/2025** và rà soát, sát nhập, kiện toàn Tổ công tác Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 tại đơn vị, địa phương mình **trước ngày 25/3/2025**.

2. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 thành phố có trách nhiệm điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

**3. Giao Công an thành phố phối hợp với Văn phòng UBND thành phố theo dõi, nắm tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, định kỳ tập hợp, báo cáo tiến độ thực hiện đến Chủ tịch UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 thành phố để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc.**

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 thành phố xem xét, hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ;
- Văn phòng Bộ Công an;
- Cục CSQLHC về TTXH - Bộ Công an;
- Bảo hiểm xã hội khu vực XXI;
- Chi cục Thuế khu vực XII;
- Ngân hàng Nhà nước khu vực 9;
- Thường trực Thành ủy, HĐND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- CT, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 thành phố;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công an thành phố, TAND thành phố;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- VP.UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TĐKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**